

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ
TRƯỜNG TIỂU HỌC PHÚ SƠN



SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

**“MỘT SỐ BIỆN PHÁP GIÚP HỌC SINH LỚP 2
PHÁT HUY TÍNH TÍCH CỰC, TỰ GIÁC TRONG
HỌC TẬP MÔN TOÁN”**

Tác giả: Vàng Thị Hường
Đơn vị công tác: Trường Tiểu học Phú Sơn
Chức vụ: Giáo viên

Năm học: 2023 – 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi: Hội đồng Sáng kiến Huyện Ba Vì

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tên sáng kiến
Vàng Thị Hường	22/06/1990	Trường Tiểu học Phú Sơn	Giáo viên	TCSP	<i>“Một số biện pháp giúp học sinh lớp 2 phát huy tính tích cực, tự giác trong học tập môn Toán”</i>

- Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: môn Toán
- Tên sáng kiến đề nghị công nhận: ***“Một số biện pháp giúp học sinh lớp 2 phát huy tính tích cực, tự giác trong học tập môn Toán”***
- Sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử từ tháng 9 năm 2023 đến tháng 4 năm 2024 tại lớp 2A2 Trường Tiểu học Phú Sơn
- Mô tả bản chất của sáng kiến (Mô tả ngắn gọn, đầy đủ và rõ ràng các bước thực hiện giải pháp cũng như các điều kiện cần thiết để áp dụng giải pháp; nếu là giải pháp cải tiến giải pháp đã biết trước đó tại cơ sở thì cần nêu rõ tình trạng của giải pháp đã biết, những nội dung đã cải tiến, sáng tạo để khắc phục những nhược điểm của giải pháp đã biết)
- **Biện pháp 1: Phát huy tính tích cực, tự giác của học sinh qua hoạt động nhóm.**
- **Biện pháp 2: Phát huy tính tích cực, tự giác của học sinh qua việc tăng cường hoạt động học trải nghiệm.**
- **Biện pháp 3: Phát huy tính tích cực, tự giác của học sinh qua phương pháp nêu gương.**
- **Biện pháp 4: Phát huy tính tích cực, tự giác của học sinh qua việc tăng cường lồng ghép các trò chơi trong dạy học Toán.**

- Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến: Sáng kiến có thể mang lại hiệu quả cao nhất khi có điều kiện thuận lợi về các mặt:

+ Có phòng học rộng rãi và đủ trang thiết bị trình chiếu và kết nối được mạng internet.

+ Giáo viên và học sinh hưởng ứng tích cực và có kỹ năng về công nghệ thông tin.

+ Cán bộ quản lý quan tâm chỉ đạo và tạo điều kiện.

- Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả (So sánh lợi ích kinh tế, xã hội thu được khi áp dụng giải pháp so với trường hợp không áp dụng giải pháp đó, hoặc so với những giải pháp tương tự đã biết ở cơ sở)

a. Hiệu quả kinh tế:

- Chi phí thực hiện không đáng kể, chủ yếu sẽ mất chi phí để mua đồ dùng học tập để phục vụ cho tiết học có hoạt động áp dụng cụ thể. Tuy nhiên các biện pháp đều dễ dàng thực hiện.

b. Hiệu quả xã hội:

- Sau khi áp dụng các phương pháp này vào giảng dạy thì tình hình học tập môn Toán có sự tiến bộ rõ rệt. Học sinh tích cực, tự giác, chủ động trong việc tìm tòi khám phá kiến thức. Môn Toán không còn khô khan mà trở nên nhẹ nhàng và thu hút học sinh học tập, làm cho các em yêu thích môn học, mạnh dạn đưa ra ý kiến. Làm cho tình cảm cô trò càng thêm gần gũi, thân thiết.

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Phú Sơn, ngày 10 tháng 5 năm 2024

Người yêu cầu

Vàng Thị Hương

PHIẾU NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ

Họ tên tác giả: Vàng Thị Hương

Tên đề tài: *“Một số biện pháp giúp học sinh lớp 2 phát huy tính tích cực, tự giác trong học tập môn Toán”*

Lĩnh vực: Môn Toán

STT	Tiêu chuẩn	Điểm tối đa	Điểm chấm
1	Sáng kiến có tính mới		
1.1	Hoàn toàn mới, được áp dụng đầu tiên	30	
1.2	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ khá	20	
1.3	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ trung bình	10	
1.4	Không có tính mới hoặc sao chép từ các giải pháp đã có trước đây	0	
Nhận xét:			
2	Sáng kiến có tính áp dụng		
2.1	Có khả năng áp dụng trong phạm vi toàn ngành hoặc rộng hơn	30	
2.2	Có khả năng áp dụng trong đơn vị và có thể nhân ra một số đơn vị có cùng điều kiện	20	
2.3	Có khả năng áp dụng trong đơn vị	10	
2.4	Không có khả năng áp dụng trong đơn vị	0	
Nhận xét:			
3	Sáng kiến có tính hiệu quả		
3.1	Có hiệu quả, đem lại lợi ích kinh tế - xã hội, có tính lan tỏa	30	
3.2	Có hiệu quả, đem lại lợi ích kinh tế - xã hội	20	
3.3	Có hiệu quả, lợi ích phù hợp với mức độ phù hợp tại đơn vị	10	
3.4	Không có hiệu quả cụ thể	0	

Nhận xét:			
4	Điểm trình bày		
4.1	Trình bày khoa học, hợp lý	10	
4.2	Trình bày chưa khoa học, chưa hợp lý	5	
Nhận xét:			
Tổng cộng:		Đánh giá: ☐ Đạt (>70 điểm) ☐ Không đạt	

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN CƠ SỞ

Huỳnh Thị Thanh Bình

MỤC LỤC

PHẦN THỨ NHẤT: ĐẶT VẤN ĐỀ	7
I. Tính cấp thiết phải tiến hành sáng kiến:	7
II. Mục tiêu sáng kiến:.....	7
III. Thời gian, đối tượng, phạm vi nghiên cứu:.....	2
II. PHẦN NỘI DUNG	2
1. Hiện trạng của vấn đề:.....	2
2. Biện pháp thực hiện :	3
Biện pháp 1: Phát huy tính tích cực, tự giác của học sinh qua hoạt động nhóm. .	3
Biện pháp 2: Phát huy tính tích cực, tự giác của học sinh qua việc tăng cường hoạt động học trải nghiệm.	4
Biện pháp 3: Phát huy tính tích cực, tự giác của học sinh qua phương pháp nêu gương.....	4
Biện pháp 4: Phát huy tính tích cực, tự giác của học sinh qua việc tăng cường lồng ghép các trò chơi trong dạy học Toán.	5
3. Kết quả đạt được	7
4. Hiệu quả của sáng kiến.....	8
5. Tính khả thi của sáng kiến:	9
6.Thời gian thực hiện sáng kiến:	9
7. Kinh phí thực hiện sáng kiến:	10
PHẦN THỨ BA: KẾT LUẬN VÀ ĐỀ XUẤT	10
I. Kết luận:.....	10
II. Ý kiến đề xuất.....	10

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

I. Tính cấp thiết phải tiến hành sáng kiến:

Hiện nay, trong dạy học theo chương trình Giáo dục phổ thông 2018 thì dạy học theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Trong đó chú trọng phát huy tính tích cực, tự giác của học sinh là một trong những phương pháp tối ưu và được áp dụng phổ biến nhất. Với phương pháp này học sinh được tự mình khám phá, tìm tòi và lĩnh hội kiến thức, một cách chủ động, tích cực nhất.

Đặc biệt, môn Toán là một môn có vai trò vô cùng quan trọng đối với học sinh, nếu các em nắm chắc được kiến thức môn Toán thì sẽ dễ dàng học được những môn khác. Qua các tiết dự bạn bè đồng nghiệp tôi nhận thấy, trong những năm gần đây giáo viên đã có sự đổi mới về phương pháp nhưng hiệu quả đạt chưa cao.

Là một giáo viên Tiểu học, tôi được giao nhiệm vụ chủ nhiệm và giảng dạy lớp 2 trong những năm học vừa qua, tôi luôn suy nghĩ, trăn trở và tìm cách làm thế nào để giúp học trò của mình yêu thích học môn Toán và từ đó tham gia tích cực các hoạt động một cách có hiệu quả nhất. Trong quá trình nghiên cứu tôi đã nhận thấy một điều hết sức quan trọng trong dạy học phát triển phẩm chất năng lực, đó là tính tự giác tích cực của học sinh. Bởi khi các em tự giác, các em mới bộc lộ được những tính cách của mình, thể hiện được những qua điếm học tập để từ đó tiếp thu kiến thức một cách chủ động và vận dụng vào thực tiễn. Điều này khác hoàn toàn với cách dạy truyền thống trước đây, khi giáo viên giảng bài, học sinh chỉ việc ngồi ngoan ngoãn và lắng nghe, sau đó thuộc những yêu cầu sách giáo khoa đưa ra. Do đó, việc làm thế nào để các em phát huy tính tự giác, tích cực trong quá trình học tập và rèn luyện là điều tôi quan tâm nhất. Do đó, tôi đã tập trung nghiên cứu, tham khảo nhiều tài liệu về dạy học phát triển phẩm chất, năng lực nhằm đưa ra những định hướng có tính khả thi để phát huy tính tích cực, tự giác cho học sinh trong học tập.

Chính những lý do đó mà tôi chọn đề tài ***“Một số biện pháp giúp học sinh lớp 2 phát huy tính tích cực, tự giác trong học tập môn Toán”***

II. Mục tiêu sáng kiến:

Đối với học sinh Tiểu học, các em chưa xác định được tầm quan trọng của việc học nên chưa ham học. Với tư cách là một giáo viên dạy học, tôi luôn băn khoăn làm thế nào để phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác của học sinh trong học tập. Đó chính là vấn đề nóng bỏng phải thực hiện nhanh và đúng cách để những thế hệ do chúng ta đào tạo là những người làm chủ tương lai đất nước, biết xây dựng quê hương và đưa trình độ hiểu biết của toàn dân đi lên sánh được

với các nước phát triển trên thế giới. Đặc biệt là giáo dục ở nông thôn, qua đổi mới giáo dục sẽ giúp các em học sinh nông thôn mạnh dạn, tự tin hơn trước đám đông, biết cách tự đánh giá việc học của mình cũng như kết quả học tập của bạn khác. Từ đó các em có tính chủ động hơn, tích cực hơn trong học tập và biết phấn đấu thi đua nhau để việc học có kết quả cao hơn.

III. Thời gian, đối tượng, phạm vi nghiên cứu:

1. Thời gian nghiên cứu:

- Từ tháng 9 năm 2023 đến tháng 5 năm 2024

2. Đối tượng nghiên cứu:

- Một số biện pháp giúp học sinh lớp 2 phát huy tính tích cực, tự giác trong học tập môn Toán. Vận dụng ở lớp: Trong lớp 2A2 trường Tiểu học Phú Sơn – Ba Vì - Hà Nội năm học 2023 – 2024.

3. Phạm vi nghiên cứu:

- Nội dung chương trình môn Toán lớp 2 và các biện pháp nhằm phát huy tính tích cực, tự giác của học sinh.

II. PHẦN NỘI DUNG

1. Hiện trạng của vấn đề:

Việc tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực luôn được nhà trường đặc biệt quan tâm, BGH luôn đặt nhiệm vụ này làm nòng cốt cho chương trình giáo dục tại nhà trường. Mọi thắc mắc, khó khăn của giáo viên chủ nhiệm đều được nhà trường hỗ trợ ở mức tối đa. Vì vậy giáo viên luôn an tâm và nhiệt huyết với nhiệm vụ của mình.

Đa số gia đình học sinh rất quý mến thầy cô giáo, tôn trọng nội quy nhà trường đề ra và luôn sẵn sàng hợp tác với giáo viên, lãnh đạo nhà trường và các tổ chức trong nhà trường mỗi khi có những nội dung mà giáo viên hoặc nhà trường yêu cầu hợp tác. Đa số học sinh tiểu học tại trường.....đều ngoan, biết nghe lời thầy cô, sống vui vẻ hòa nhã với bạn bè.

Một số gia đình cưng chiều con em (vì do chỉ sinh 1 hoặc 2 cháu) nên thường mua sắm một số thiết bị điện tử, viễn thông (điện thoại, tivi thông minh, laptop, aipat,...) cho các em sử dụng hoặc cho các em sử dụng công cụ đó của bố mẹ mỗi khi ở nhà. Điều này dẫn đến tạo một thói quen không lành mạnh cho các em.

Theo tinh thần chỉ đạo của ngành giáo dục là không giao bài tập về nhà cho học sinh, dẫn đến các em ở nhà không phải làm việc, rảnh rỗi nên thường sử dụng các thiết bị điện tử để giải trí dẫn đến tạo thói quen không lành mạnh. Vì

vậy khi học bài các em không thể hiện nhiều về thái độ hợp tác, phát huy những phẩm chất, năng lực của mình.

Một số gia đình các em không trọn vẹn (bố mẹ li hôn, hoặc mồ côi,...) các em ở với người thân chưa quan tâm đến sinh hoạt hàng ngày nên các em thường tìm đến các tiệm games, internet, hoặc một số địa điểm giải trí khác để chơi hoặc nghe lời bạn bè,... dẫn đến khi học các em không tập trung, không tự giác học tập

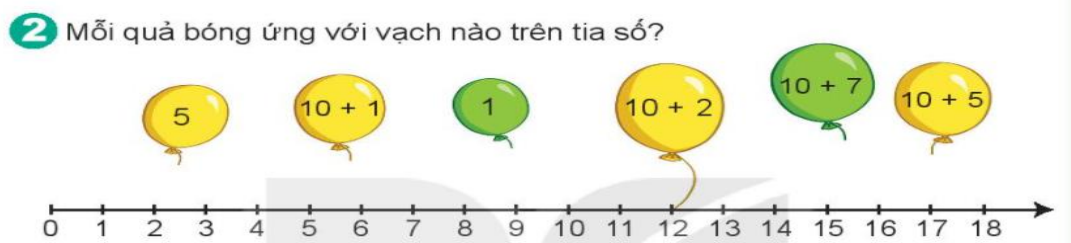
2. Biện pháp thực hiện :

Biện pháp 1: Phát huy tính tích cực, tự giác của học sinh qua hoạt động nhóm.

Tổ chức sinh hoạt nhóm trong học tập môn Toán có tác dụng rất cao về phát huy tính tự giác, tích cực cho mỗi học sinh. Bởi khi các em ngồi trao đổi bài học cùng bạn, không phải đối diện với thầy, cô giáo thì sẽ tạo cho các em tinh thần thoải mái, tự tin hơn không phải run hay sợ,.. do đó các em sẽ thổ lộ hết những suy nghĩ của bản thân, dù đúng hay sai. Từ đó tính tự giác, tích cực sẽ được phát triển một cách tự nhiên, qua đó các em sẽ từng bước hoàn thiện trong các buổi học, trong các lớp học khác nhau.

Để tổ chức sinh hoạt nhóm trong dạy học môn Toán thì tùy từng bài học cụ thể mà tôi có thể chia các nhóm học tập phù hợp như nhóm 2, nhóm 3 hay nhóm 4 và các nhóm được phát huy trong những bài học Luyện tập, Luyện tập chung hoặc những bài học mới có sử dụng phương pháp kiến tạo.

Chẳng hạn trong bài “Tia số, số liền trước, số liền sau”(trang 10,11 sách Toán 2 Kết Nối) sau khi hoàn thành phần khám phá, ở bài 1 tôi đã cho học sinh nêu nối tiếp kết quả tính nhẩm: điền các số trong ô trống trên tia số. Sang bài tập 2, tôi cho HS làm việc nhóm 2 để giải quyết yêu cầu: Mỗi quả bóng ứng với vạch nào trên tia số?



Với bài tập này các em sẽ có cơ hội thể hiện quan điểm của mình với bạn ngồi bên cạnh về cách đặt tính và nối kết quả với số tương ứng trên tia số. Có thể ý kiến của học sinh nêu ra với bạn đúng hoặc sai. Nhưng vấn đề tôi cần là các em tự giác để nêu ý kiến của mình, đây là yếu tố cấu thành tính tự giác, tích cực trong học tập của các em, từ đó từng bước các em phát huy được những

phẩm chất, năng lực của bản thân và tôi tiếp tục bồi dưỡng và phát huy cho các em những phẩm chất, năng lực cần thiết đó.

Biện pháp 2: Phát huy tính tích cực, tự giác của học sinh qua việc tăng cường hoạt động học trải nghiệm.

Khác với chương trình dạy học truyền thống, trong chương trình giáo dục phổ thông 2018 đặc biệt quan tâm đến hoạt động trải nghiệm với thông quan hoạt động này, học sinh được tiếp cận với thực tiễn, từ đó các em sẽ xây dựng mối liên kết giữa kiến thức đã học và thực tiễn, sau đó áp dụng những kiến thức đó một cách thuần thục và hiệu quả. Đây cũng là một trong những hoạt động mang lại tính tích cực tự giác nhiều cho học sinh. Bởi không khí bên ngoài làm tăng sự hứng khởi, không bị bó hẹp khi học như ngồi yên, lắng nghe, phát biểu,....

Sau khi học sinh được cung cấp kiến thức về lí thuyết của một chương hay một nội dung tổng hợp, tôi thường tạo thêm một tiết hoạt động trải nghiệm để thực hành kiến thức của nội dung đó, hoặc tôi lồng ghép vào các tiết sinh hoạt đầu giờ, tiết sinh hoạt cuối tuần, v.v... Với hình thức này, sẽ tạo cơ hội cho các em phát huy tính tích cực, tự giác trong các hoạt động trải nghiệm.

Ví dụ: Khi học xong bài 4: Hơn kém nhau bao nhiêu. (trang 16, Toán 2 sách Kết Nối”. ở tiết Luyện tập tăng cường buổi 2 tôi cho các em trải nghiệm thực tế bằng các hoạt động thiết thực để tự so sánh về hơn kém nhau:

Tôi cho các em cắt 2 băng giấy màu, đo độ dài của các băng giấy đó và lên bảng trình bày kết quả bằng phép tính. Mỗi nhóm làm một băng giấy có màu khác nhau. Các em phải làm được bài toán mà số đo do chính mình tìm được. Chẳng hạn băng giấy 1 có độ dài 15cm, băng giấy 2 có độ dài 7cm, tìm phần hơn, kém của hai băng giấy thì học sinh phải thực hiện được phép tính :

$$15\text{cm} - 7\text{cm} = 8\text{cm}.$$

Hoặc tôi cho các em dùng thước đo độ dài một số đồ dùng học tập của em như: độ dài bút chì, độ dài bút sáp và hình thành được phép tính như trên. Làm như thế các em vừa thấy thoải mái, vui vẻ khi được trực tiếp trải nghiệm bằng hoạt động cụ thể, đồng thời qua đó hình thành và thực hiện được phép tính để hiểu sâu hơn về bài học hơn, kém nhau bao nhiêu.

Biện pháp 3: Phát huy tính tích cực, tự giác của học sinh qua phương pháp nêu gương.

Nêu gương là một trong những phương pháp truyền thống mang lại hiệu quả giáo dục cao, là phương pháp lấy những tấm gương người tốt việc tốt giúp học sinh lấy đó để học hỏi và rút ra những kinh nghiệm của bản thân, giúp học sinh có những điều sơ đẳng của phép ứng xử trong cuộc sống hằng ngày, từ

những hình ảnh giáo viên đưa ra các em sẽ phân biệt được như thế nào là hành vi tốt, đúng, sai ... Qua đó giúp các em bồi dưỡng xúc cảm sâu sắc chuẩn mực. Xây dựng cho các em kỹ năng hành vi góp phần hình thành thói quen tốt. Chính vì hiệu quả phương pháp nêu gương đem lại tôi sử dụng một cách thường xuyên trong quá trình giáo dục phẩm chất cho học sinh.

Những tấm gương được nêu thường là những tấm gương gần gũi, quen thuộc với các em.

Ví dụ: Khi học xong một bài : Phép cộng (qua 10) trong phạm vi 20. sau khi chấm bài, nhận xét, tôi thường dành nhiều lời khen cho những em hoàn thành tốt để khích lệ những em chưa tốt, bên cạnh đó tôi cũng động viên những em chưa tốt. Hình thức khen tôi chia làm hai loại:

Thứ nhất: Tuyên dương những em làm đúng và nhanh, đề nghị các bạn khác trong lớp noi gương bạn.

Thứ hai: Những em nhanh nhẹn nhưng kết quả chưa đúng thì tôi vẫn khen: “Em đã có nhiều cố gắng trong làm bài, cô khen em trước lớp về tinh thần chăm chỉ. Tuy nhiên bài của em làm chưa đạt được yêu cầu, còn làm chưa tốt ở một số điểm, nhưng cô tin em sẽ khắc phục và vươn lên học tốt như các bạn khác trong lớp,...”. Với cách thể hiện này tôi đã tạo cho các em một nền nếp học tập: “Thắng không kiêu, bại không nản”

Ngoài hình thức nêu gương tôi cũng kết hợp với hình thức khen thưởng. Những em hoàn thành tốt các bài tập trong tuần, trong tháng.... để cổ vũ động viên tinh thần các em ngày càng cố gắng hơn.

Biện pháp 4: Phát huy tính tích cực, tự giác của học sinh qua việc tăng cường lồng ghép các trò chơi trong dạy học Toán.

Tổ chức trò chơi trong dạy học toán ở tiểu học nói chung và ở lớp 2 nói riêng là một phương pháp dạy học sáng tạo và thu hút được sự chú ý của học sinh cao nhất. Thông qua phương pháp này, giáo viên sẽ phát huy được nhiều yếu tố cho các em để từ đó phát triển phẩm chất năng lực cho các em.

Nắm bắt được điều đó nên trong khi dạy học môn Toán ở lớp 2, tôi thường lồng ghép một số trò chơi nhằm phát huy tính tự giác tích cực cho các em. Trò chơi thường được tôi tổ chức vào các nội dung của tiết học như sau:

Một là: Tích hợp trò chơi vào phần Khởi động (thay thế cách kiểm tra thông thường).

Hai là: Tích hợp trò chơi vào phần Luyện tập (thay thế cách làm bài tập thông thường).

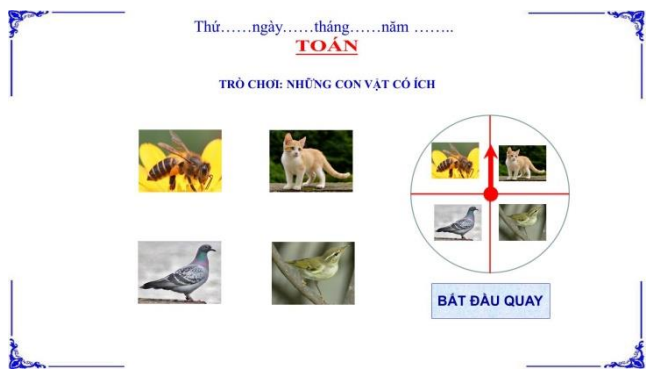
Ba là: Tích hợp trò chơi vào phần vận dụng (thay thế cách củng cố thông thường).

Các trò chơi này được tôi tích hợp một cách linh hoạt, tùy vào bài học, nội dung mà sử dụng để đảm bảo tính khoa học, hiệu quả cho tiết dạy theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực. Sau đây là cách thức thực hiện 2 biện pháp nói trên:

Ví dụ 1:

Khi dạy bài: “Luyện tập” (Trang 32, Toán 2 sách Kết Nối). Tôi tạo một trò chơi với tên gọi “Những con vật có ích” và tích hợp trò chơi này ở bài tập số 4 nhằm tạo không khí vui vẻ, sôi động cho học sinh sau khi phải làm nhiều bài tập, đồng thời giáo dục các em hiểu thêm về một số loài vật có ích quen thuộc, qua đó biết yêu quý động vật, chăm sóc những loài vật nuôi trong gia đình.

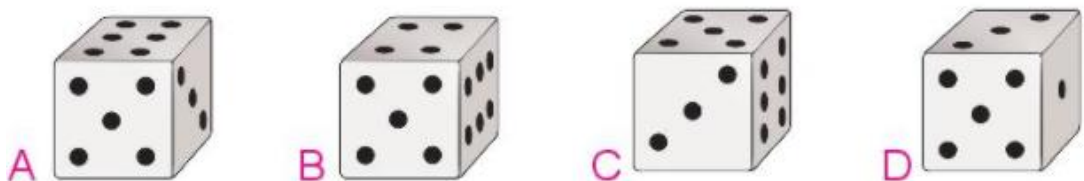
Tôi tạo một vòng quay hình tròn, bên trong có 4 con vật quen thuộc như: con ong, con mèo, con chim bồ câu, con chim sâu. Trước khi chơi, tôi giới thiệu tên các con vật và ích lợi của chúng, qua đó giáo dục các em phải biết yêu quý động vật có ích để nó giúp con người. Ngoài ra cần chăm sóc một số con vật trong nhà như mèo hay bồ câu,...



Về cách chơi, tôi cho học sinh xung phong và bấm vào nút bắt đầu quay, khi vòng quay dừng lại, kim chỉ vào con vật nào thì học sinh bấm

vào con vật đó để trả lời câu hỏi bên trong. Nếu trả lời đúng thì được lớp khen thưởng (có thể là quà hoặc một tràng pháo tay. Nếu học sinh nào trả lời sai thì sẽ mời em khác trả lời thay,... cứ như thế trò chơi sẽ kết thúc khi cả bốn con vật đều được chọn. Trò chơi này áp dụng được với tất cả các bài học trong chương trình môn Toán lớp 2.

Khi học sinh quay đến con vật nào thì bấm vào con vật đó sẽ xuất hiện hình con xúc xắc, nhiệm vụ của học sinh là tính nhanh kết quả của số chấm mặt trên và mặt trước con xúc xắc đó. Nếu đúng sẽ được tuyên dương, sai thì để học sinh khác thay thế.



Ví dụ 2:

Cũng giống như các trò chơi tôi đã trình bày ở trên thì trò chơi “Hái quả miền Tây” được tích hợp ở phần luyện tập nhằm tạo không khí vui vẻ, sôi động,

thay thế cách tính thông thường để tránh nhầm chán cho các em. Đồng thời giáo dục các em biết yêu quê hương đất nước, ăn nhiều trái cây có lợi cho sức khỏe, qua đó biết giúp đỡ bố mẹ chăm sóc cây trái trong vườn nhà mình để có những trái cây ngon. Từng bước rèn kỹ năng sống cho các em thông qua trò chơi.

Tôi tạo 6 hình ảnh một số loài quả có ở Miền Tây Nam Bộ (trung tâm vừa trái cây lớn nhất cả nước như: măng cụt, sầu riêng, chôm chôm, bưởi, xoài, na,...). Bên trong hình các loại quả đó là những bài toán trong bài học. Trước khi chơi, tôi giới thiệu tên các loại quả, giới thiệu về Miền tây Nam Bộ, vừa trái cây lớn nhất cả nước và ích lợi của trái cây đối với sức khỏe con người. Qua đó giáo dục các em phải biết yêu các vùng thiên nhiên của đất nước. Ngoài ra cần ăn nhiều trái cây để tăng cường cho sức khỏe,...

Về cách chơi, tôi cho học sinh xung phong và chọn loại quả mà em thích.

Học sinh trả lời câu hỏi xuất hiện sau hình trái cây. Nếu trả lời đúng thì được lớp khen thưởng (có thể là quà hoặc một tràng pháo tay. Nếu học sinh nào trả lời sai thì sẽ mời em khác trả lời thay,... cứ



như thế trò chơi sẽ kết thúc khi cả 4 hoặc 6 loại quả đều được chọn. Trò chơi này áp dụng được với tất cả các bài học trong chương trình môn Toán lớp 2.

Ví dụ: Khi dạy bài: “Luyện tập” (Trang 20, Toán 2 sách Kết Nối). Ở bài tập 1 các em trả lời bảng con cá nhân bằng điền từ Đ hoặc S qua các kết quả phép tính. Sang bài tập 2, để thay đổi không khí và phát huy tinh thần tích cực, tự giác của học sinh, tôi đã tạo trò chơi trên cho các em làm bài tập bằng hình thức chơi nhóm nhỏ (6 nhóm) mỗi nhóm chọn 1 loại quả để xuất hiện phép tính ẩn trong loại quả đó. Nhiệm vụ của học sinh là tính nhanh và trả lời. Nếu đúng sẽ được tuyên dương, sai thì để học sinh khác thay thế.

Cứ như vậy mỗi bài học tôi thường lồng ghép những trò chơi khác nhau nhằm tạo hứng thú và phát huy tính tích cực và tự giác cho các em nhằm đem lại kết quả học tập cao nhất.

3. Kết quả đạt được

Qua thời gian khảo nghiệm tại lớp 2A2, tôi đã nhận thấy các em có nhiều sự thay đổi đáng mừng.

Thứ nhất các em phát huy được tính tự giác, tích cực trong học tập, không rụt rè, không tự ti khi giải toán hoặc khi học bài mới.

Thứ hai, kết quả học tập của các em cũng tiến bộ hằng ngày. Có nhiều em ban đầu học rất rụt rè, bài tập làm thì sai nhiều, ít nói, ít thể hiện suy nghĩ của

mình. Khi thảo luận thì chỉ ngồi im. Nhưng sau khi áp dụng được một thời gian, tôi nhận thấy biện pháp này đã thay đổi các em một cách rõ rệt. Số lượng các em tích cực tự giác đã tăng lên nhiều so với đầu năm, kết quả học tập cũng có nhiều thay đổi. Tuy chưa phải là hoàn thiện nhưng cũng đánh giá được phần nào về tính khả thi của biện pháp. Tôi tiếp tục nghiên cứu và áp dụng đề tài này trong thời gian tiếp theo và mong muốn đến cuối năm sẽ có kết quả tốt hơn nữa. Dưới đây là kết quả khảo sát :

TS HS	Chăm chỉ, tự giác		Có chăm chỉ, tự giác nhưng chưa nhiều		Chưa chăm chỉ, tự giác	
	SL	TL	SL	TL	SL	TL
34	10	29,2%	20	59%	4	11,8%

Kết quả kiểm tra môn Toán lớp 2A2 khi chưa áp dụng các biện pháp:

Kết quả khi áp dụng các biện pháp:

TS HS	Chăm chỉ, tự giác		Có chăm chỉ, tự giác nhưng chưa nhiều		Chưa chăm chỉ, tự giác	
	SL	TL	SL	TL	SL	TL
34	21	61,7%	12	35,3%	1	3%

Qua khảo sát, tôi nhận thấy hầu hết giáo viên, học sinh và cha mẹ các em đều đồng tình và hứng thú với các giải pháp dạy học môn toán đã nêu ở trên. Học sinh rất yêu thích môn học, thấy hào hứng hơn khi đến trường, đến lớp và tích cực, tự giác tham gia hoạt động theo đúng phương châm “Mỗi ngày đến trường là một ngày vui” gây hứng thú mạnh mẽ đối với học sinh, giúp các em thêm yêu thích môn học góp phần làm cho môn Toán trở thành môn học yêu thích của các em. Điều này có vai trò tích cực trong việc đổi mới phương pháp dạy học và đã được ghi nhận trong các tiết dạy của trường tại Hội thi giáo viên giỏi và chất lượng học tập của học sinh nâng lên rõ rệt, góp phần thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

4. Hiệu quả của sáng kiến

4.1. Hiệu quả về khoa học:

Đề tài sáng kiến dựa trên các vấn đề có trong quá trình giảng dạy và áp dụng thông qua các biện pháp tiến hành để đảm bảo cho học sinh phát huy được tính tích cực, chủ động trong học tập môn Toán một cách chặt chẽ, phù hợp với tình hình phát triển hiện nay.

4.2. Hiệu quả về kinh tế:

Mặc dù hiệu quả kinh tế trực tiếp của sáng kiến rất khó đánh giá định lượng cụ thể, tuy nhiên có thể chỉ ra một số lợi ích kinh tế trực tiếp như sau:

- Giảm thiểu việc mua và phụ thuộc vào nguồn tài liệu bài tập bên ngoài cho cả giáo viên và học sinh. Đề tài chỉ ra phương pháp xây dựng các bài tập nhiều cấp độ dựa trên nguồn tư liệu mở có sẵn trên mạng internet.
- Giảm thiểu thời gian trên lớp của giáo viên và học sinh. Bên cạnh đó, là những hiệu quả gián tiếp lâu dài về mặt kinh tế như nâng cao hiệu suất công việc của giáo viên, giúp học sinh có hứng thú hơn với môn học và nghiên cứu khoa học...

4.3. Hiệu quả về xã hội:

Trực tiếp nâng cao chất lượng bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi môn Toán. Giúp học sinh tiếp cận các kiến thức mới mẻ, thời sự, có phương pháp học tập đúng đắn. Các nghiên cứu khoa học hiện đại được đưa vào nhằm đem đến cái nhìn tổng quan cho học sinh về môn học nói riêng và quá trình nghiên cứu khoa học nói chung. Giúp giáo viên bổ sung và nâng cao kiến thức chuyên môn cũng như hiệu quả giảng dạy.

5. Tính khả thi của sáng kiến:

Ở trường Tiểu học hiện nay nói chung và lớp 2 tôi đang giảng dạy nói riêng, với phương pháp dạy học mới kết hợp với hình thức tổ chức dạy học mới đã làm cho học sinh học tập một cách tích cực, tự giác, độc lập và sáng tạo. Mặt khác còn kích thích được phong trào thi đua học tập của lớp. Do đó, kết quả mang lại rất khả quan; nhiều em còn rụt rè nay đã hăng say phát biểu xây dựng bài, lớp học sôi nổi, học sinh hứng thú, tiếp thu kiến thức nhanh chóng. Phương pháp này phát huy năng lực và nghệ thuật sư phạm của giáo viên. Thực tế cho thấy rằng người giáo viên không chỉ cung cấp cho học sinh những kiến thức, kĩ năng cần thiết mà còn truyền đến cho các em cả lương tâm, đạo đức, tình cảm và trách nhiệm của mình.

Sáng kiến này có thể áp dụng cho mọi khối lớp và tất cả các môn học khác nhau.

6. Thời gian thực hiện sáng kiến:

- Từ tháng 9 năm 2023 đến tháng 5 năm 2024
- Tháng 9/ 2023: Đăng kí đề tài, lập đề cương.
- Tháng 10/ 2023: Điều tra thực trạng nề nếp lớp học và lí lịch của học sinh ở lớp và xử lí các số liệu điều tra.
- Tháng 11/ 2023 đến tháng 12/ 2023: Thống kê, phân tích các số liệu.
- Tháng 01/ 2024 đến tháng 2/ 2024: Viết đề tài, báo cáo sơ bộ.

- Tháng 03/ 2024 đến tháng 5/ 2024: Chính sửa và hoàn thiện đề tài.

7. Kinh phí thực hiện sáng kiến:

- Chi phí thực hiện không đáng kể.

III. KẾT LUẬN VÀ ĐỀ XUẤT

I. Kết luận:

Môn Toán lớp 2 có nội dung kiến thức trọng tâm và là nền tảng cho học sinh để học tập các lớp học tiếp theo. Chính vì vậy chúng ta cần tìm hiểu kĩ về phương pháp, kĩ thuật dạy học môn Toán để có kết quả như mong đợi, đáp ứng yêu cầu sự phát triển của giáo dục trong thời kì đổi mới.

Biện pháp: “*Một số biện pháp giúp học sinh lớp 2 phát huy tính tích cực, tự giác trong học tập môn Toán*”, tuy chưa phải là một công trình nghiên cứu mà chỉ là một sáng kiến nhỏ của bản thân nhằm giúp học sinh phát triển những phẩm chất, năng lực của mình thông qua các hoạt động tự giác, tích cực. Đây là cách thay đổi để dạy học theo hướng đổi mới của chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Do điều kiện về không gian, thời gian cũng như kinh nghiệm của bản thân còn hạn chế nên biện pháp này tuy chưa thật hoàn thiện nhưng cũng phần nào thể hiện được tính khả thi của nó. Tôi rất mong nhận được những ý kiến đóng góp chân thành từ Hội đồng giáo dục nhà trường và bạn đọc để tôi hoàn thiện đề tài. Với mong muốn cùng chung tay với đồng nghiệp để học hỏi, tiếp thu và triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

II. Ý kiến đề xuất

Để học sinh có cơ hội phát huy tính tích cực, tự giác, sáng tạo thì Nhà trường, giáo viên, học sinh và phụ huynh học sinh cũng như các cơ quan đoàn thể khác cần có sự phối kết hợp chặt chẽ với nhau để việc thực hiện dạy học ngày càng hiệu quả, theo kịp tiến bộ của khoa học và dạy học theo phát triển phẩm chất năng lực được hiệu quả cần có thêm sự hỗ trợ sau :

Nhà trường cần trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, các phương tiện dạy học hiện đại để phục vụ dạy và học tốt hơn.

Giáo viên thật nhiệt tình, tâm huyết với công việc giảng dạy của mình. Phải suy nghĩ tìm tòi và sáng tạo phương pháp dạy học mới tạo được sự thân thiện và sự hứng thú tích cực của học sinh. Phải thường xuyên thay đổi không khí lớp học bằng cách tổ chức các trò chơi học tập. Đặc biệt là tổ chức trò chơi học tập môn Toán - môn công cụ để học các môn học khác.

Với học sinh và phụ huynh: Các em cần phải thường xuyên luyện tập, trau dồi kiến thức để tự tin học tập và tham gia các hoạt động khác. Phụ huynh cần

kết hợp với giáo viên chủ nhiệm và nhà trường tạo điều kiện cho các con tham gia học tập và cũng như các hoạt động do nhà trường tổ chức.

Biện pháp: “*Một số biện pháp giúp học sinh lớp 2 phát huy tính tích cực, tự giác trong học tập môn Toán*” tuy chưa phải là một công trình nghiên cứu mà chỉ là một sáng kiến nhỏ của bản thân nhằm giúp học sinh phát triển những phẩm chất, năng lực của mình thông qua các hoạt động tự giác, tích cực. Đây là cách thay đổi để dạy học theo hướng đổi mới của chương trình giáo dục phổ thông 2018. Do điều kiện về không gian, thời gian cũng như kinh nghiệm của bản thân còn hạn chế nên biện pháp này chưa thật sự được hoàn thiện nhưng cũng phần nào thể hiện được tính khả thi của nó. Tôi rất mong nhận được ý kiến đóng góp chân thành từ Hội đồng khoa học các cấp và đồng nghiệp để tôi hoàn thành đề tài. Với mong muốn cùng nhau để học hỏi, tiếp thu và triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

Ba Vì, ngày 10 tháng 5 năm 2024

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN
(Kí tên, đóng dấu)

Người viết

Vàng Thị Hương